



Đà Nẵng, ngày 05 tháng 8 năm 2024

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO, GIÁO TRÌNH, TÀI LIỆU HỌC TẬP CHƯƠNG TRÌNH LIÊN KẾT ĐÀO TẠO VỚI HỌC VIỆN SISH (SINGAPORE)

### 1. NGÀNH QUẢN TRỊ KHÁCH SẠN VÀ DU LỊCH

#### 1.1. Chương trình đào tạo

- Tên chương trình: Quản trị khách sạn và du lịch (Hospitality and Tourism Management), trình độ đào tạo: Advanced Diploma (Singapore)/Cao đẳng.

- Hình thức liên kết đào tạo: chương trình đào tạo của nước ngoài; cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài.

- Chương trình đào tạo của học viện SISH Institute (tên cũ là học viện SDH). Thông tin chi tiết về chương trình, chuẩn đầu ra, các mô đun học tập: xem tại <https://sish.edu.sg/academic-programmes/advanced-diploma/advanced-diploma-in-hospitality-and-tourism-management/>

- Đối tượng tuyển sinh: đáp ứng các điều kiện  
+ Độ tuổi: từ 17 tuổi trở lên  
+ Học vấn: tốt nghiệp THPT hoặc tương đương trở lên  
+ Yêu cầu ngoại ngữ: kết quả thi Tiếng Anh IELTS 5.5 hoặc tương đương, hoặc đạt yêu cầu kỳ thi năng lực tiếng Anh theo quy định của trường

- Hình thức đào tạo: trực tiếp

- Ngôn ngữ giảng dạy và học tập: Tiếng Anh

- Thời gian đào tạo: 24 tháng, với lộ trình lựa chọn, gồm

(1) Học tại Trường Cao đẳng Quốc tế Pegasus ở Việt Nam

(2) Học 12 tháng tại Việt Nam và 12 tháng tại Singapore

- Mục tiêu của chương trình:

Chương trình giúp sinh viên có được các kỹ năng tư duy, hiểu biết và kiến thức quan trọng đối với các chức năng kinh doanh chính đằng sau ngành công nghiệp khách sạn và du lịch. Sinh viên sẽ phát triển sự hiểu biết rộng rãi về lĩnh vực kinh doanh du lịch và khách sạn với các mô đun bổ sung tập trung vào các khía cạnh quản lý của hoạt động vận hành dịch vụ ăn uống, vận hành khách sạn, lập kế hoạch và phát triển du lịch.

+ Phát triển sự hiểu biết của sinh viên về các nguyên tắc kinh doanh quan trọng.

+ Phát triển sự hiểu biết rộng hơn về các vấn đề văn hóa và bối cảnh trong lĩnh vực kinh doanh khách sạn và du lịch.

+ Xây dựng ý tưởng của sinh viên từ việc lên ý tưởng đến hoàn thiện ý tưởng.

+ Phát triển khả năng đa nhiệm để giảm thiểu nguồn lực và tối đa hóa lợi nhuận.

+ Phát triển khả năng quản lý thời gian hiệu quả và làm việc độc lập hoặc theo nhóm

Các mục tiêu của chương trình được thực hiện thông qua các bài giảng, hội thảo và hướng dẫn và một loạt các phương pháp đánh giá bao gồm đề án liên quan đến nghiên cứu, thuyết trình, bài tập viết và kiểm tra.

- Chuẩn đầu ra học tập: Sau khi hoàn thành khóa học, sinh viên có khả năng
- + Thể hiện các kỹ năng vận hành liên quan trong các loại hình khách sạn khác nhau.
- + Nghiên cứu, tổ chức và phân tích thông tin để có thể áp dụng hoặc chia sẻ thông tin với người khác.
- + Áp dụng các nguyên tắc kinh doanh vào các tình huống quản lý khác nhau trong ngành công nghiệp khách sạn.
- + Thể hiện khả năng đạt được các mục tiêu theo quy định thông qua việc tổ chức, thúc đẩy, phối hợp và hợp tác với đồng nghiệp.
- Giảng dạy và kiểm tra đánh giá:
  - + Các quy trình giảng dạy, học tập và đánh giá đã được phát triển để đảm bảo sinh viên được trải nghiệm nhiều phương pháp học tập và đánh giá khác nhau. Chương trình là sự kết hợp của các bài giảng và hướng dẫn và đánh giá thông qua các bài tập cá nhân hoặc bài tập nhóm, thuyết trình và kiểm tra chính thức. Phần lớn bài tập trong chương trình bao gồm các bài giảng, hội thảo, hội thảo trình diễn, hướng dẫn nhóm và cá nhân. Hướng dẫn cá nhân và hướng dẫn theo nhóm là một phương tiện thiết yếu để phát triển định hướng của mỗi sinh viên.
  - + Số giờ học: xem bảng chi tiết
  - + Các mô đun được phát triển theo trình tự cụ thể phù hợp với năng lực học tập của sinh viên và các nguyên tắc học tập, sự phạm.
  - + Học viện SISH cung cấp các vai trò đảm bảo chất lượng, lãnh đạo học thuật và cố vấn cho chương trình.

STT	Mô đun	Số tín chỉ	Số giờ tự học	Số giờ học có hướng dẫn	
				Toàn thời gian	Bán thời gian
<b>Năm 1</b>					
1	Nhà hàng khách sạn và du lịch lữ hành	15	100	50	36
2	Công nghệ thông tin trong vận hành nhà hàng khách sạn và du lịch lữ hành	15	100	50	36
3	Chính sách marketing, lập kế hoạch và truyền thông	15	100	50	36
4	Chất lượng dịch vụ và giao tiếp kinh doanh	15	100	50	36
5	Kế toán tài chính	15	100	50	36
6	Phát triển chuyên môn và lập kế hoạch nghề nghiệp	15	100	50	36
7	Vận hành khách sạn	15	100	50	36
8	Vận hành dịch vụ ăn uống	15	100	50	36
<b>Năm 2</b>					
9	Lập kế hoạch và phát triển du lịch bền vững	15	100	50	36

STT	Mô đun	Số tín chỉ	Số giờ tự học	Số giờ học có hướng dẫn	
				Toàn thời gian	Bán thời gian
10	Quản trị nhân lực	15	100	50	36
11	Hành vi tổ chức	15	100	50	36
12	Phương pháp định lượng cho quản trị kinh doanh	15	100	50	36
13	Kinh tế học cho doanh nghiệp	15	100	50	36
14	Kế toán quản lý	15	100	50	36
15	Quản trị vận hành dịch vụ ăn uống	15	100	50	36
16	Quản trị vận hành khách sạn	15	100	50	36
17	Thực tập	6 tháng			
<b>Tổng</b>		<b>240</b>	<b>1.600</b>	<b>800</b>	<b>576</b>

## 1.2. Giáo trình, tài liệu học tập:

- Xem chi tiết tại SISH Online Academy (<https://online.sdh.edu.sg/LMS/>)

STT	Tên mô đun	Tên tài liệu
<b>Năm 1</b>		
1	Travel, Tourism and Hospitality Nhà hàng khách sạn và du lịch lữ hành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tourism - The Business of Hospitality and Travel - Sixth Edition Roy A. Cook, Cathy H. C. Hsu, Lorraine L. Taylor.</li> <li>- Walker, John R. và Walker, Josielyn T. Du lịch: Khái niệm và Thực tiễn. Prentice Hall: 2011. ISBN-10: 0138142459. ISBN-13: 9780138142452.</li> <li>- Fletcher, J., Fyal, A., Gilbert, D., và Wanhill, S. Nguyên tắc và Thực tiễn Du lịch. Pearson, Tái bản lần thứ năm.</li> <li>- Ninemeier, J.D. &amp; Perdue, J. 2008, Khám phá ngành Khách sạn và Du lịch: Ngành công nghiệp vĩ đại nhất thế giới, tái bản lần thứ 2, Pearson Prentice Hall, Sydney.</li> </ul>
2	IT in Travel, Tourism and Hospitality Operations Công nghệ thông tin trong vận hành nhà hàng khách sạn và du lịch lữ hành	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nyheim, Peter; McFadden, Francis M., và Connolly, Daniel. Chiến lược công nghệ cho ngành công nghiệp khách sạn. Prentice Hall: 2005. ISBN-10: 0130305049. ISBN-13: 9780130305046; hoặc Second Edition, Pearson New International Edition.</li> <li>- Laudon, K.C. &amp; Laudon, J.P. (2011) Yếu tố cần thiết của Hệ thống thông tin quản lý. Tái bản lần thứ 9, Singapore, Pearson.</li> </ul>

STT	Tên mô đun	Tên tài liệu
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tesone, Dana V. Hệ thống thông tin khách sạn và thương mại điện tử. Wiley. 2006 ISBN 978-0-471-47849-2.</li> <li>- Zhou, Zongqing. Thương mại điện tử và Công nghệ thông tin trong ngành dịch vụ nhà hàng Khách sạn và Du lịch. Canada, Thomson: Delmar Learning: 2004. ISBN: 7668-4140-5.</li> </ul>
3	Marketing Policy, Planning and Communication Chính sách marketing, lập kế hoạch và truyền thông	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Principles of Marketing, Philip Kotler, Gary Armstrong, Marc Oliver Opresnik, 17th edition, Pearson.</li> <li>- Kotler, P., &amp; Armstrong, G., (2014), Nguyên tắc tiếp thị, Phiên bản thứ 15, Prentice Hall, ISBN 978013308047.</li> <li>- Kotler, P., Bowen, J., &amp; Makens, J., (2014), Tiếp thị dịch vụ Nhà Hàng Khách sạn và Du lịch (Marketing for Hospitality and Tourism), Phiên bản thứ 6, Prentice Hall, ISBN 9780132784023</li> <li>- Hospitality Marketing, An introduction, David Bowie and Francis Buttle.</li> <li>- Kotler, P., Armstrong, G., Opresnik. Tiếp thị: Giới thiệu, Phiên bản toàn cầu, Pearson.</li> </ul>
4	Service Quality and Business Communication Chất lượng dịch vụ và giao tiếp kinh doanh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Harris, Elaine K. Dịch vụ khách hàng (Customer Service - A Practical Approach), phiên bản 6. Pearson.</li> <li>- Courtland L Bovee. Giao tiếp kinh doanh. Phiên bản Toàn cầu, Phiên bản 13.</li> </ul>
5	Financial Accounting Kế toán tài chính	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới thiệu về kế toán (Accounting and Finance - An Introduction), Atrill, P., McLaney, E., Havey, D. and Jenner, M., 4th Edition, 2009, Pearson Education Limited.</li> <li>- Frank Wood và Alan Sangster, Kế toán doanh nghiệp, 12th Edition, Financial Times Press 2012.</li> <li>- Horngren, Charles T., Harrison, Walter T. Jr., và Oliver, Suzanne. (2011) Kế toán, tái bản lần thứ 9: Thượng nguồn sông Saddle, New Jersey: Công ty giáo dục Pearson.</li> <li>- Anne Britton &amp; Christopher Waterston, Kế toán tài chính, 4th Edition, 2006, Pearson-Prentice Hall.</li> </ul>
6	Professional Development and Career Planning	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pace, Joseph. Bộ phát triển chuyên nghiệp (Professional Development), Quyển 2. Nơi làm</li> </ul>

STT	Tên mô đun	Tên tài liệu
	Phát triển chuyên môn và lập kế hoạch nghề nghiệp	<p>việc: Điểm mạnh giữa các cá nhân và khả năng lãnh đạo, ấn bản đầu tiên. McGraw-Hill: 2006. ISBN-13 9780078605697.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Pace, Joseph. Bộ phát triển chuyên nghiệp Professional Development, Quyển 3. Nơi làm việc: Kỹ năng cá nhân để thành công, ấn bản đầu tiên. McGraw-Hill: 2006. ISBN-13 978007829830.</li> <li>- Convey, S. (1989). Bảy thói quen của người có hiệu quả cao. Newyork: Simon và Schuster.</li> <li>- Yena, Donna. Định hướng nghề nghiệp: Con đường dẫn đến sự nghiệp lý tưởng của bạn. McGrawHill: 2010. ISBN 0073375152 / 9780073375151.</li> </ul>
7	Hotel Operations Vận hành khách sạn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Check-In Check-Out , Managing Hotel Operations, Gary K. Vallen Jerome J. Vallen,Ninth Edition.</li> <li>- Stutts, AT và Wortman, JF (2006). Quản lý khách sạn và nhà nghỉ. Ấn bản lần 2. John Wiley &amp; Sons, Inc.</li> </ul>
8	Food Beverage Operations Vận hành dịch vụ ăn uống	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cousins, J., Lillicrap, D., và Weekes, S. 2014. Dịch vụ Thực phẩm và Đồ uống (Food and Beverage Service), tái bản lần 9, NXB giáo dục Hodder.</li> </ul>
<b>Năm 2</b>		
9	Sustainable Tourism Planning and Development Lập kế hoạch và phát triển du lịch bền vững	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Fletcher, J, Fyall, A, Gilbert, D, Wanhill, S. Nguyên tắc và Thực hành Du lịch (Tourism - Principles and Practice). Phiên bản 6.</li> <li>- Du lịch: Phiên bản quốc tế mới của Pearson, Phiên bản thứ 5. Cook, r. Hus, C. Marquq, J.</li> <li>- Các kiến thức cơ bản về Du lịch. Pearson Financial Times/Prentice Hall, 2012. Cooper, Chris.</li> <li>- Swain, Sampad Kumar và Mishra, Jitendra Mohan (2011). Nguyên tắc và Thực hành Du lịch. UK: Giáo dục Đại học Oxford.</li> <li>- Van Der Wagen, Lynn và Carlos, Brenda R. (2005). Quản lý sự kiện cho các sự kiện du lịch, văn hóa, kinh doanh và thể thao. NJ: Prentice Hall.</li> <li>- Hall, Michael and Page, Stephen. 2006. Địa lý ngành Du lịch và Giải trí. London. Routledge.</li> </ul>

STT	Tên mô đun	Tên tài liệu
10	Human Resource Management Quản trị nhân lực	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Human Resources Management, Gary Dessler (15th Edition).</li> <li>- Aminuddin, M. Hashin, R. (2013). Quản lý nguồn nhân lực trong ngành khách sạn. OXFORD Press.</li> <li>- Mondy, R.W. (2013) Hệ thống nguồn nhân lực. 11th ed. Australia, Prentice Hall.</li> <li>- Hayes, David K. và Ninemeier, Jac D. (2009) Quản lý nguồn nhân lực trong ngành khách sạn. Wiley. ISBN 978-0-470-08480-9.</li> </ul>
11	Organisational Behaviour Hành vi tổ chức	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Robbins, P. Stephen và Timothy A. Judge. Hành vi tổ chức (Organizational Behavior). Pearson Global edition 2012, 15th Edition. ISBN-13: 978-0132834872 ISBN-10: 0132834871.</li> <li>- Guerrier, Yvonne. Hành vi tổ chức trong khách sạn và nhà hàng: Một quan điểm quốc tế. Wiley. ISBN: 978-0-471-98650-8.</li> <li>- Mullins, Laurie. Quản lý Khách sạn và Hành vi Tổ chức, Phiên bản thứ 5. Pearson. ISBN13: 978-0273758372. ISBN10: 0273758373.</li> </ul>
12	Quantitative Methods for Business Management Phương pháp định lượng cho quản lý kinh doanh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Wisniewski, Mik. (2009). Phương pháp định lượng cho người ra quyết định (Quantitative Methods for Decision Makers), tái bản lần thứ 5. Harlow, Anh và Tây Ban Nha: Pearson Education Limited và Prentice Hall.</li> <li>- Curwin J, Slater R, Phương pháp định lượng cho các quyết định kinh doanh (2001), Thomson Learning. ISBN: 1861525311.</li> <li>- Burton G, Carrol G, Wall S, Phương pháp Định lượng cho Kinh doanh và Kinh tế (2001), Prentice Hall. ISBN: 0273655701.</li> <li>- McIntyre, Lisa J. Cần biết: Phương pháp nghiên cứu khoa học xã hội, tái bản lần thứ nhất. McGraw-Hill: 2005. ISBN-13 9780767413176.</li> </ul>
13	Economics for Business Kinh tế học cho doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Robin Bade, Michael Parkin. Những nền tảng cơ bản của kinh tế học (Essential Foundations of Economics), phiên bản 6. Prentice Hall.</li> <li>- O'Sullivan, Arthur; Sheffrin, Steven; và Pérez, Stephen. (2014). Kinh tế học: Nguyên tắc, Ứng dụng và Công cụ: Bản quốc tế. Tái bản lần thứ 8. Hội trường Pearson-Prentice.</li> </ul>

STT	Tên mô đun	Tên tài liệu
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- A.G. Anderton. (2006). Kinh tế học, tái bản lần thứ 4. Causeway Press Ltd. ISBN10: 1902796926</li> <li>- Baum, Tom và Mudambi, Ram. (1999) Phương pháp kinh tế và quản lý cho nghiên cứu du lịch và nhà hàng khách sạn. Wiley. ISBN: 978-0-471-98392-7.</li> <li>- Peter Antonioni, Sean Masaki Flynn. (2007). Kinh tế cho người mới bắt đầu. Wiley &amp; Sons. ISBN10: 0470057955.</li> </ul>
14	Managerial Accounting Kế toán quản lý	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dopson, Lea R. và Hayes, David K. Kế toán quản lý cho ngành khách sạn (Managerial Accounting for the Hospitality Industry). Wiley. ISBN: 978-0-470-14055-0.</li> <li>- Horngren, Charles T., Harrison, Walter T. Jr., và Oliver, Suzanne. (2011) Kế toán, tái bản lần thứ 9: Thượng nguồn sông Saddle, New Jersey: Công ty giáo dục Pearson.</li> <li>- Atrill &amp; McLn, 2008, Nhập môn Kế toán, Tái bản lần thứ 4, Pearson Education.</li> <li>- Frank Wood và Alan Sangster, 2008, Business Accounting, 11th Edition, Financial Times Press.</li> <li>- Horngren, Charles T. và Harrison, Walter T. Jr. Kế toán tài chính và quản lý, 1st ed. Công ty giáo dục Pearson: 2008, Thượng nguồn sông Saddle, New Jersey.</li> <li>- Horngren, Sundem, Stratton, Burgstahler &amp; Schatzberg. Giới thiệu về kế toán quản trị, Phiên bản thứ 14. Pearson, Hội trường Prentice.</li> </ul>
15	Food and Beverage Operations Management Quản trị vận hành dịch vụ ăn uống	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Foodservice Management - Principles and Practices, Tphiên bản 13, June Payne-Palacio, Monica Theis.</li> <li>- Ninemeier, JD và Hayes, DK 2006. Quản lý điều hành nhà hàng: Nguyên tắc và Thực hành. Nhà xuất bản: Prentice Hall.</li> <li>- Cousins, J., Lillcrap, D., và Weekes, S. 2014. Dịch vụ ăn uống, tái bản lần thứ 9, NXB giáo dục Hodder.</li> </ul>
16	Hotel Operations Management Quản trị vận hành khách sạn	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hayes, David. K. Quản lý hoạt động khách sạn (Hotel Operations Management), tái bản lần thứ 3. Prentice Hall.</li> </ul>

STT	Tên mô đun	Tên tài liệu
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Jones, Thomas JA Quản lý chuyên nghiệp các hoạt động vệ sinh, Phiên bản thứ 5. Wiley. ISBN 978-0-471-76244-7.</li> <li>- Stutts, AT và Wortman, JF (2006). Quản lý khách sạn và nhà nghỉ. Ấn bản lần 2. John Wiley &amp; Sons, Inc.</li> <li>- Vallen, GK, và Vallen, JJ (2009) Check-In Check-Out- Quản lý hoạt động khách sạn. 8 phiên bản. Prentice Hall.</li> </ul>
17	Industrial Attachement Thực tập	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Miller, Jack E. và Drummond, Karen E.. Kinh nghiệm lĩnh vực khách sạn của bạn: Sổ làm việc của Học viên. Wiley.</li> </ul>

## 2. NGÀNH VẬN HÀNH DỊCH VỤ HÀNG KHÔNG VÀ LỮ HÀNH

### 2.1. Chương trình đào tạo

- Tên chương trình: Vận hành dịch vụ hàng không và lữ hành (Aviation and Travel Operations), trình độ đào tạo: Diploma (Singapore)/Trung cấp.

- Hình thức liên kết đào tạo: chương trình đào tạo của nước ngoài; cấp văn bằng, chứng chỉ của nước ngoài.

- Chương trình đào tạo của học viện SISH Institute (tên cũ là học viện SDH). Thông tin chi tiết về chương trình, chuẩn đầu ra, các mô đun học tập: xem tại <https://sish.edu.sg/academic-programmes/diploma-courses/diploma-in-aviation-and-travel-operations/>

- Đối tượng tuyển sinh: đáp ứng các điều kiện
  - + Độ tuổi: từ 17 tuổi trở lên
  - + Học vấn: tốt nghiệp THCS hoặc tương đương trở lên
  - + Yêu cầu ngoại ngữ: kết quả thi Tiếng Anh IELTS 5.0 hoặc tương đương, hoặc đạt yêu cầu kỳ thi năng lực tiếng Anh theo quy định của trường

- Hình thức đào tạo: trực tiếp
- Ngôn ngữ giảng dạy và học tập: Tiếng Anh
- Thời gian đào tạo: 15 tháng tại Trường Cao đẳng Quốc tế Pegasus ở Việt Nam
- Mục tiêu của chương trình: Khóa học được cấu trúc với mục tiêu học tập chính là phát triển sinh viên trở thành những học viên có năng lực hoạt động trong lĩnh vực dịch vụ hàng không và du lịch. Khóa học sẽ cho phép sinh viên phát triển kiến thức và kỹ năng vận hành cơ bản cần thiết cho ngành hàng không và du lịch.

- Chuẩn đầu ra học tập: Sau khi hoàn thành khóa học, sinh viên có khả năng
  - + Biểu đạt được các nguyên tắc hoạt động có liên quan trong các loại hình tổ chức vận hành hàng không và du lịch khác nhau.

- + Sắp xếp thông tin để ứng dụng hoặc phổ biến thông tin.

- + Ghi nhận lại các vấn đề thực tế rút ra từ ngành công nghiệp hàng không và du lịch bằng cách xác định các vấn đề trọng tâm và liệt kê ra các giải pháp.

+ Thể hiện khả năng đạt được các mục tiêu quy định thông qua việc tổ chức, thúc đẩy, phối hợp và hợp tác với đồng nghiệp.

- Giảng dạy và kiểm tra đánh giá:

+ Các quy trình giảng dạy, học tập và đánh giá đã được phát triển để đảm bảo sinh viên được trải nghiệm nhiều phương pháp học tập và đánh giá khác nhau. Chương trình là sự kết hợp của các bài giảng và hướng dẫn và đánh giá thông qua các bài tập cá nhân hoặc bài tập nhóm, thuyết trình và kiểm tra chính thức. Phần lớn bài tập trong chương trình bao gồm các bài giảng, hội thảo, hội thảo trình diễn, hướng dẫn nhóm và cá nhân. Hướng dẫn cá nhân và hướng dẫn theo nhóm là một phương tiện thiết yếu để phát triển định hướng của mỗi sinh viên.

+ Số giờ học: xem bảng chi tiết

+ Các mô đun được phát triển theo trình tự cụ thể phù hợp với năng lực học tập của sinh viên và các nguyên tắc học tập, sư phạm.

+ Học viện SISH cung cấp các vai trò đảm bảo chất lượng, lãnh đạo học thuật và cố vấn cho chương trình.

STT	Mô đun	Số tín chỉ	Số giờ tự học	Số giờ học có hướng dẫn	
				Toàn thời gian	Bán thời gian
1	Ngành công nghiệp du lịch hàng không quốc tế	N.A.	100	40	27
2	Nhận thức về an ninh hàng không	N.A.	100	40	27
3	Nền tảng ngành Du lịch và Lữ hành	N.A.	200	80	54
4	Vận hành dịch vụ hàng không	N.A.	100	40	27
5	Dịch vụ bãi đỗ tại sân bay	N.A.	100	40	27
6	Dịch vụ hành khách mặt đất	N.A.	100	40	27
7	Kỹ năng phát triển nghiên cứu và học tập	N.A.	50	20	14
8	Hội thảo hướng nghiệp	N.A.	50	20	13
	<b>Tổng</b>		<b>800</b>	<b>320</b>	<b>216</b>

## 2.2. Giáo trình, tài liệu học tập:

- Xem chi tiết tại SISH Online Academy (<https://online.sdh.edu.sg/LMS/>)

STT	Tên mô đun	Tên tài liệu
1	The International Air Travel Industry Ngành công nghiệp du lịch hàng không quốc tế	- Giáo trình điện tử The International Air Travel Industry, truy cập tại <a href="https://online.sdh.edu.sg/LMS/">https://online.sdh.edu.sg/LMS/</a>
2	Aviation Security Awareness Nhận thức về an ninh hàng không	- Giáo trình điện tử Aviation Security Awareness, truy cập tại <a href="https://online.sdh.edu.sg/LMS/">https://online.sdh.edu.sg/LMS/</a> - IATA LMS tại <a href="https://training.iata.org/signup">https://training.iata.org/signup</a>
3	Foundation in Travel and Tourism Nền tảng ngành Du lịch và Lữ hành	- Giáo trình điện tử Foundation in Travel and Tourism, truy cập tại <a href="https://online.sdh.edu.sg/LMS/">https://online.sdh.edu.sg/LMS/</a> - IATA LMS tại <a href="https://training.iata.org/signup">https://training.iata.org/signup</a>

STT	Tên mô đun	Tên tài liệu
4	Airport Operations Vận hành dịch vụ hàng không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo trình điện tử Airport Operations, truy cập tại <a href="https://online.sdh.edu.sg/LMS/">https://online.sdh.edu.sg/LMS/</a></li> <li>- IATA LMS tại <a href="https://training.iata.org/signinup">https://training.iata.org/signinup</a></li> </ul>
5	Airport Ramp Services Dịch vụ bãi đỗ tại sân bay	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo trình điện tử Airport Ramp Services, truy cập tại <a href="https://online.sdh.edu.sg/LMS/">https://online.sdh.edu.sg/LMS/</a></li> <li>- IATA LMS tại <a href="https://training.iata.org/signinup">https://training.iata.org/signinup</a></li> </ul>
6	Passenger Ground Services Dịch vụ hành khách mặt đất	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo trình điện tử Passenger Ground Services, truy cập tại <a href="https://online.sdh.edu.sg/LMS/">https://online.sdh.edu.sg/LMS/</a></li> <li>- IATA LMS tại <a href="https://training.iata.org/signinup">https://training.iata.org/signinup</a></li> </ul>
7	Academic Production Skills Kỹ năng phát triển nghiên cứu và học tập	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo trình điện tử Academic Production Skills, truy cập tại <a href="https://online.sdh.edu.sg/LMS/">https://online.sdh.edu.sg/LMS/</a></li> </ul>
8	Career Preparation Workshop Hội thảo hướng nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo trình điện tử Career Preparation Workshop, truy cập tại <a href="https://online.sdh.edu.sg/LMS/">https://online.sdh.edu.sg/LMS/</a></li> <li>- Yena, Donna. Định hướng nghề nghiệp: Con đường dẫn đến sự nghiệp lý tưởng của bạn. McGrawHill: 2010. ISBN 0073375152 / 9780073375151.</li> <li>- Trought, F. (2012) Kỹ năng làm việc xuất sắc: Làm thế nào để nổi bật giữa đám đông trong thị trường việc làm sau đại học, Harlow: Prentice Hall.</li> <li>- Tài liệu tại <a href="https://www.prospects.ac.uk/interview_tips.htm">https://www.prospects.ac.uk/interview_tips.htm</a></li> </ul>
9	Project Outline Dự án thực tế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo trình điện tử Project Outline, truy cập tại <a href="https://online.sdh.edu.sg/LMS/">https://online.sdh.edu.sg/LMS/</a></li> <li>- Được đề xuất phù hợp với chủ đề được giao</li> </ul>